

Trà Cú, ngày 09 tháng 11 năm 2022

Số: 154/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 251/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022, giữa nguyên đơn ông Võ Văn O, sinh năm 1987; Địa chỉ: ấp 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Tháp với bị đơn bà Cao Thị T, sinh năm 1984; Địa chỉ: ấp Đ, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Võ Văn O và bà Cao Thị T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Ông Võ Văn O và bà Cao Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Ông Võ Văn O và bà Cao Thị T thỏa thuận thống nhất giao 01 con chung tên Cao Tấn B, sinh ngày 24/5/2013 cho bà Cao Thị T tiếp tục nuôi dưỡng (phù hợp theo nguyện vọng của Cao Tấn B được sống chung với bà Cao Thị T).

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tòa án giải thích ông Võ Văn O và bà Cao Thị T biết về việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật, nhưng bà Cao Thị T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Ông Võ Văn O và bà Cao Thị T khai không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Võ Văn O và bà Cao Thị T khai không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng. Ông Võ Văn O chịu 75.000 đồng, bà Cao Thị T chịu 75.000 đồng. Ông Võ Văn O tự nguyện nộp thay cho bà Cao Thị T, nên ông Võ Văn O phải chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0012648 ngày 28/10/2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Trà Vinh thu, ông Võ Văn O được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã P, huyện T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Mộng Tiền